

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08-3-2021
“V/v ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Hồ Thị Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 842/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 về việc “Ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1998. Địa chỉ: 167/7K ấp TT 2, xã TH, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Anh Hồ Tấn P, sinh năm 1995; Địa chỉ: 29/4B ấp TT 1, xã TH, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/11/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ D trình bày:

Chị và anh Hồ Tấn P tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã TH, huyện H ngày 12 tháng 4 năm 2017. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân: Do anh P có tính hay ghen tuông vô cớ, không chịu đi làm, không hợp nhau về tính tình, vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi. Nay chị và anh P không còn thương yêu, quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu ly hôn với anh P.

- Về con chung: có 01 người con tên Hồ Thiên K- sinh ngày 04/11/2017.

Chị yêu cầu nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với phía bị đơn là anh Hồ Tấn P mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải và tiếp cận công khai chứng cứ, thông báo kết quả tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: *“Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”*. Như vậy, anh P đã từ bỏ quyền chứng minh của mình và phải chấp nhận theo những chứng cứ do phía nguyên đơn đưa ra.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa. Những người tham gia tố tụng vắng mặt Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt và có đơn xin xét xử vắng mặt đảm bảo đúng quy định.

+ Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị D và anh P được ly hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: bà Nguyễn Thị Mỹ D khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Hồ Tấn P, đây là tranh chấp quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; ông Hồ Tấn P là bị đơn có nơi cư trú tại xã Xuân Thới Đông, huyện H nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Theo trình bày của các bên đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị D, anh P tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân TH, huyện H ngày 12 tháng 4 năm 2017, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 38, nên hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Hồ Tấn P là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa anh chị có mâu thuẫn xảy ra dẫn đến vợ chồng không quan tâm, chăm sóc cho nhau. Bản thân chị D không còn yêu thương, không còn muốn chung sống cùng anh P. Anh P vắng mặt không có lý do xem như từ bỏ quyền lợi của mình. Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: *“Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc theo những chứng cứ đã thu*

thập được có trong hồ sơ vụ việc”. Xét thấy; hôn nhân giữa chị D, anh P lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Mỹ D là phù hợp.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Hồ Thiên K - sinh ngày 04/11/2017. Chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng. Xét thấy; để ổn định tâm sinh lý, đảm bảo sự phát triển mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung Hồ Thiên K cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận chị D tạm thời không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227, Điều 228; Khoản 1 Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ D. Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Hồ Tấn P được ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 12/4/2017 đăng ký tại UBND xã TH, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh)

2/ Về con chung: Giao con chung Hồ Thiên K - sinh ngày 04/11/2017 cho chị Nguyễn Thị Mỹ D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị D tạm thời không yêu cầu anh Hồ Tấn P cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích con chung, sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này, khi cần thiết có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

4/ Về án phí: chị Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019 0076140 ngày 28/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (ghi nhận đã nộp xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện H;
- C.C THADS huyện H;
- UBND xã TH (Giấy CN kết hôn số 38, ngày 12/4/2017);
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga